

## HỒI THỨ NHÌ

## ĐÔI BẠN KIM BẰNG Ở NGŨU GIA THÔN

**T**hiết Tâm không đáp, lặng lẽ bước xuống giường.

Chàng chưa mặc áo xong thì bốn bề tiếng vó ngựa mỗi lúc một gần. Chó trong thôn đua nhau sủa vang lên. Thiết-Tâm bảo vợ:

—Chúng ta bị chúng bao vây rồi.

Bao thị trở mắt nhìn chồng bảo:

—Tại sao lại bị chúng vây ? Chúng là ai ? Vây để làm gì ?

Thiết-Tâm nói:

—Ta cũng không biết vì lẽ gì đây.

Dứt lời, Thiết-Tâm nhặt lấy thanh bảo kiếm của Khuu-Xứ-Cơ trao tặng trước kia, đưa cho vợ và dặn:

—Em giữ lấy vật này để phòng thân.

Giữa lúc ấy, bốn bề tiếng ngựa đã đến gần, hí vang làm náo loạn.

Thiết-Tâm mở cửa sổ nhìn ra, thấy một số người đông đảo đang bủa vây khắp thôn trang. Bọn quân binh mỗi đứa tay cầm một bó đuốc đưa cao lên trời và hơn bảy tám tên dũng tướng phi ngựa qua lại, lừng xăng điều khiển.

Tiếng la hét từ đầu này đến đầu kia vang dội.

—Hãy bắt lấy phản tặc, đừng cho tẩu thoát.

Dương-Thiết-Tâm nghĩ thầm: “Có lẽ bọn này tróc nã gian tế chạy qua xóm mình chẳng ?” Tuy nhiên, chàng cũng hờm sẵn cây giáo sắt để chờ xem động tĩnh.

Chợt nghe một viên tướng chễm chệ trên mình ngựa quát lớn:

—Quách-Khiếu-Thiên, Dương-Thiết-Tâm, hai tên phản tặc muốn sống hãy trói mình nạp mạng cho rồi.

Bao thị nghe nói sợ tái mặt. Dương-Thiết-Tâm bảo vợ:

—Vua chúa ngày nay chỉ biết làm hại dân lành. Chúng đã vu oan giá họa điều gì thì chúng ta chỉ có cách cao chạy xa bay để lánh nạn mà thôi.

Em chớ sợ hãi mà kinh động đến bào thai. Dù có mắc kẹt trong muôn ngàn binh mã lửa cháy dầu sôi, em cũng cứ yên tâm. Cây giáo sắt của anh sẽ đưa em ra khỏi vòng vây tức khắc.

Dương-Thiết-Tâm là dòng dõi thế gia hào kiệt, nên có đảm lược hơn người dầu tình thế nguy cấp nhưng vẫn bình tĩnh đối phó. Chàng liền nai nịt gọn gàng, đeo cung tên lên vai, và dắt vợ ra ngoài. Bao thị nói:

—Để em thu lấy chút ít của cải đem theo làm lộ phí.

Dương-Thiết-Tâm vội gạt đi:

—Thôi ! Đừng có trễ nải thì giờ.

Dứt lời, chàng dìu vợ ra đi. Bao thị vẫn dằng dai chưa chịu dứt khoát. Nàng nói:

—Tìm đâu ra chốn dung thân, nếu không có tiền bạc của cải ?

Thiết-Tâm an ủi:

—Em đừng lo. Cốt sao vợ chồng ta thoát khỏi tai nạn trước đã. Còn việc sinh sống, em cứ tin ở hai cánh tay rắn chắc của anh đây. Em sẽ có đủ nhà cửa, vườn tược.

Bao thị nói:

—Thế còn đàn gà vịt của em thì sao ?

Thiết-Tâm thở dài nói:

—Ôi chao ! Trong cấp bách không lo đến sinh mạng chúng ta lại lo đến giống gà vịt. Nếu cứ lặn độn mãi không thể nào thoát khỏi vòng vây.

Lời nói chưa dứt, bên ngoài đã thấy quân lính reo hò, lửa sáng rực trời. Chúng đã đưa cao ngọn đuốc đốt vào mái tranh nhà Thiết-Tâm, Thiết-Tâm giận dữ, mở cửa chạy ra, hét như sấm:

—Quân chó má ! Ta làm gì mà chúng bay đến vây bắt, đốt nhà phá cửa.

Hai tên đi đầu nghe tiếng Thiết-Tâm quát tháo, sợ hãi chùn chân lại. Đằng sau, một tên võ quan thấy thế, xông ngựa đến, hét:

—Hay lắm ! Chính mi là Dương-Thiết-Tâm đó sao ? Hãy theo ta có việc. Đừng để phải bắt bớ lời thôi.

Viên tướng vừa dứt lời thì đằng sau có hơn bảy tám tên quân hùng hổ xông tới định bắt sống Thiết-Tâm. Thiết-Tâm lập tức đảo ngược ngọn thương, dùng thế «Ô long bãi vĩ» quét một đường, tức thì ba tên quân đi đầu nhào xuống đất giãy đành đạch. Thiết-Tâm lại dùng luôn thế «Xuân lôi chấn lộ» đâm vào một tên tổng binh khác. Đoạn quát lớn:

—Chúng bây bắt ta, trước hết phải cho ta biết ta có tội gì đã.

Viên võ quan sừng sộ:

—Phản tặc, to gan dám chống lại thiên binh ?

Miệng tuy nói cứng, song tai đã từng nghe võ nghệ của Dương gia, viên võ quan chẳng dám đến gần. Đằng sau tên võ quan khác giục ngựa đến hét lớn:

—Dương-Thiết-Tâm ! Người biết điều hãy theo ta về nha phủ ! Ta đến bắt người có lệnh trên hẳn hoi.

Thiết-Tâm cười nhạt hỏi:

—Công văn đâu đưa đây cho ta xem thử.

Viên võ quan nói:

—Không những chỉ bắt một mình người thôi mà còn bắt cả thằng họ Quách nữa.

Lúc đó, Quách-Khiếu-Thiên đã đứng nấp sau cửa sổ, trương cung chờ sẵn, nghe nói liền lên tiếng:

—Có ta Quách-Khiếu-Thiên ở đây chờ bọn bây đã lâu rồi.

Dứt lời, chàng trương cung nhắm vào tên võ quan. Tên võ quan thoáng thấy hoảng vía la lớn:

—Đừng bắn ta ! Ta sẽ cho xem công văn đây này.

Quách-Khiếu-Thiên thấy dáng điệu sợ hãi của tên võ quan, mỉm cười, hạ cung xuống nói:

—Được ! Ta tha chết cho người. Người hãy đọc to cho ta nghe trong công văn nói chuyện gì.

Tên võ quan rút trong người ra một mảnh giấy, đọc lớn:

«*Tại phủ Lâm-An ôi Ngõu-Gia-Thôn coi hai tên Dông-Thiết-Tâm và Quách-Khiếu-Thiên cầu kết với giặc toan mưu làm phản. Vậy nay phải quân binh nên noi bắt ve vãn toi theo luật rình.*»

Nghe đến đấy, Quách-Khiếu-Thiên quát hỏi:

—Nhưng công văn đó của ai mới được chứ ?

Võ quan ứng thanh đáp:

—Của đích tay Hàn thừa tướng viết chứ còn ai nữa.

Nghe nói, cả anh em Dương, Quách đều ngạc nhiên nghĩ thầm: “Việc gì quan hệ mà phải đích thân tên giặc đó ký trát bắt người. Đây là việc Khư-Xứ-Cơ giết chúng trước kia đã bị bại lộ.” Khiếu-Thiên quát hỏi:

—Đành rằng Thừa tướng ký trát bắt, nhưng kẻ nào đã đầu cáo và lấy có gì làm bằng ?

Võ quan nói:

—Người hỏi như vậy dẫu có trời cũng chưa biết. Chúng ta chỉ thừa hành nghiêm lệnh đến đây truy nã mà thôi. Các người cứ lên phủ đường sẽ biết.

Thiết-Tâm đỏ mặt, hét lớn:

—Hàn thừa tướng là một tham quan, là một tên giặc chuyên hại dân lành, chúng ta chẳng thèm về nha phủ nào hết xem chúng có làm gì được chúng ta.

Một tên võ quan chỉ huy khác hét lên:

—Phản tặc ! Đã rõ ràng rồi ! Chúng bay không chịu nộp mình thì tội gia tăng một bậc.

Dương-Thiết-Tâm quay lại bảo vợ:

—Em mau mặc thêm quần áo vào người. Chờ anh đánh cướp lấy một con ngựa để em cưỡi chạy ra khỏi vòng vây. Anh sẽ bắn chết một viên chủ tướng tất chúng sợ hãi bỏ chạy hết.

Dứt lời, dây cung của Thiết-Tâm bật một tiếng «tách». Quả nhiên viên võ quan đó bị mũi tên loang loáng bay vèo tới cắm phập vào cổ nhào xuống ngựa không kịp la một tiếng nào.

Cả đoàn quân thấy chủ tướng bị hại đều la hét vang trời, nhưng không dám xông vào. Một tên võ quan khác từ xa phóng ngựa đến ra lệnh:

—Hãy tiến lên, bắt sống chúng nó !

Quân lính được lệnh phải liều xông vào vây hãm hai anh em Dương và Quách. Dương và Quách trở tài thần tiễn, giương cung bắn bời bời. Chỉ loáng mắt đã có sáu bảy tên quân bị bắn ngã.

Tuy hai anh em Dương và Quách có tài xạ tiễn thật, song số quân lính quá đông, chúng bị tên chỉ huy thúc đẩy phải liều lĩnh tiến vào vây quanh nhà chật ních. Thiết-Tâm nổi giận, vung giáo nháy ra đón đầu. Chỉ loáng mắt một số quân lính không chống đỡ nổi phải bỏ mạng.

Thấy viên chỉ huy cưỡi ngựa, mang gươm đôn đốc, Thiết-Tâm định đâm chết viên võ quan này để đoạt ngựa cho vợ mình cỡi. Tên chỉ huy ấy thấy Thiết-Tâm hùng hổ đánh tới, vội vàng cưỡi sang đỡ ngọn giáo của Thiết-Tâm. Nhưng hăn không ngờ thương pháp của Dương gia biến hóa vô cùng, chỉ hai đường thương, Thiết-Tâm đã trấn áp ngọn sang mà tên chỉ huy không sao cất lên nổi.

Bỗng Thiết-Tâm hét một tiếng, quay mũi thương bổ vào đầu tên chỉ huy một cái lẹ như chớp. Tên này không sao tránh đỡ kịp phải lộn nhào xuống đất. Thiết-Tâm cắm đốc giáo xuống đất, uốn mình nháy lên lưng con bạch mã của tên võ tướng bị hại, rồi chàng dùng gối thúc vào hông ngựa. Con bạch mã hí lên một tiếng, cất vó lên trời.

Giữa lúc đó, ngọn lửa đã cháy đến gần chỗ Bao thị đang ẩn núp. Thiết-Tâm vội vã giục ngựa đến đâm chết tên quân đang gác cổng rồi lách ngựa sang một bên đến chỗ Bao thị, chàng cấp Bao thị để ngồi sau yên, vung thương gọi lớn:

—Quách đại ca ! Hãy mau theo chúng tôi đánh ra lối này.

Quách-Khiếu-Thiên múa đôi kích vun vút như vũ bão, bảo vệ cho vợ là Lý-Bình thoát ra khỏi vòng vây chạy theo vợ chồng Thiết-Tâm về phía rừng hoang.

Quan quân thấy võ nghệ của hai chàng Dương và Quách quá sức tinh thực biết không thể nào đánh lại liền truyền lệnh dùng tên bắn theo như mưa bắc.

Thiết-Tâm ngồi trên yên ngựa thấy quân giặc bắn tên có mũi nguy cấp, sợ khó che chở cho hai thiếu phụ vội vàng quay ngựa lại gọi Lý-Bình:

—Chị Quách, chị hãy lên đây ngồi với vợ tôi !

Dứt lời Thiết-Tâm nhảy xuống đất nhường cho Lý-Bình. Lý-Bình nói:

—Em ơi ! Chị không sao lên ngựa nổi.

Trước hoàn cảnh cấp bách, Thiết-Tâm không thể tị hiềm nam nữ liền xốc tới ôm ngang mình Lý-Bình đặt lên yên ngồi chung với Bao thị, còn chàng và Quách-Khiếu-Thiên đi bộ, bảo vệ cho hai nàng, chạy về phía rừng hoang.

Nhưng vừa đi được mấy bước thì phía trước mặt một đoàn kỵ binh rầm rộ đón đường. Chúng hò hét vang dội. Hai anh em Dương và Quách bị bao vây tứ phía, chỉ còn cách cưỡi đường mà chạy mới thoát nạn nổi.

Quan quân mỗi lúc một đông, bốn bề tên bắn như mưa, anh em Dương và Quách phải cầm vũ khí đi hai bên để che chở cho hai người vợ. Chưa được bao lâu bỗng có tiếng Bao thị hét lên thất thanh:

—Ồi trời ơi !

Thì ra con bạch mã của chị em nàng cỡi đã bị tên bắn trúng đùi quỵ xuống làm chị em Lý-Bình và Bao thị té lăn xuống đất.

Thấy thế bọn quan quân hò hét, thi nhau bắn tới tua tủa.

Thiết-Tâm nói với Khiếu-Thiên:

—Đại ca đứng đây bảo vệ cho hai chị em, để tiểu đệ trở lại đoạt con ngựa khác.

Dứt lời, Thiết-Tâm hùng hổ vung thương xông vào đám quân binh.

Quách-Khiếu-Thiên nhìn hai thiếu phụ thấy người nào cũng sợ hãi, nên nghĩ thầm: “So với tài sức của hai anh em thì có thể thoát vòng vây như chơi. Tuy nhiên, nếu phải bảo vệ hai người đàn bà chưa hề biết chút võ nghệ thì thật là khó. Vả lại chúng ta đã có tội gì nặng mà sợ, chẳng qua chúng ghét tìm để bắt bớ vạ thôi. Chúng ta cứ thử về quận nha xem sao.” Nghĩ như thế Khiếu-Thiên gọi Thiết-Tâm trở lại bảo:

—Hiền đệ chớ nên đánh giết chúng nó làm gì. Chúng nó chỉ là lũ chuột bầy, đánh giết bao nhiêu cũng chẳng ích gì. Chúng ta cứ thử đến cửa quan xem sao.

Thiết-Tâm không muốn thế song nể lời Khiếu-Thiên không dám trái ý, vác giáo đứng như pho tượng.

Viên võ quan chỉ huy bèn hạ lệnh cho quân sĩ ngưng bắn, rồi bảo anh em Dương và Quách:

—Các người muốn khỏi chết thì hãy bỏ ngay vũ khí xuống.

Thiết-Tâm đôi mắt dựng ngược, nhìn bọn quan quân như muốn ăn tươi nuốt sống rồi lại hỏi Quách-Khiếu-Thiên:

—Đại ca ! Đại ca muốn để cho giặc bắt sao ?

Khiếu-Thiên không đáp, ném đôi song kiếm xuống đất. Thiết-Tâm không bằng lòng, nhưng nhìn mặt vợ thấy ủ rũ như đóa hoa phù dung bị héo, buộc lòng phải tháo cung tên và buông ngọn giáo sắt xuống.

Bọn quan quân thấy anh em Dương và Quách đã hạ vũ khí tức thì áp tới. Hàng chục mũi đao trở vào mình hai người với những cử chỉ rất hung hăng. Kế đó hàng vài chục tên lính dùng dây chằng đến lôi hai anh em Dương, Quách trói lại.

Thấy bọn lính hì hục trói mình một cách đặc ý, Thiết-Tâm phá lên cười ngạo nghễ. Viên võ quan chỉ huy ngồi trên ngựa thấy thế liền cầm ngọn roi quất vút vào mặt Thiết-Tâm rồi quất lớn:

—Phản tặc to gan ! Đến giờ phút này mà còn ngạo nghễ với tử thần.

Dứt tiếng hấn lại quất lên đầu Dương-Thiết-Tâm mấy roi nữa, máu tươi vọt ra. Thiết-Tâm hét:

—A ! Ra mi tàn nhẫn đến thế sao ? Mi tên gì ?

Viên võ quan nổi giận dùng roi quất vào mặt vào đầu Thiết-Tâm như mưa xối và nói lớn:

—Lão gia đây đi chẳng đổi họ, ngồi chẳng đổi tên. Người nhớ cho kỹ ta là Đoàn-Thiên-Đức, lúc nào cũng ghét đứa ngu si ngạo nghễ như ngươi.

Thiết-Tâm chẳng hề sợ hãi trợn tròn đôi mắt nhìn vào mặt Thiên-Đức.

Thiên-Đức càng tức giận càng đánh nhiều hơn nữa. Bao thị thấy chồng mình bị trói, bị đánh đến máu giọt tím cả mặt gan, cất giọng yếu ớt nói:

—Chồng tôi là người lương thiện nào có tội tình gì mà các ông hành hạ đánh đập như thế ?

Lời rên rĩ của thiếu phụ không làm cho tên võ quan đó tương tâm chút nào. Hắn ghé mặt vào bên tai Thiết-Tâm mắng:

—Mày còn cứng đầu thì ta còn đánh đến dập xương chưa thôi.

Thiết-Tâm trợn mắt phun vào mặt tên võ quan Thiên-Đức một bãi nước miếng rất lớn. Thiên-Đức quá xấu hổ, cơn giận nổi lên, hắn vung roi quất vùn vụt vào Thiết-Tâm như đánh một con vật sắp làm thịt. Chưa đã tay, hắn rút con dao nhọn trong lưng ra toan rạch Thiết-Tâm làm hai mảnh. Thiết-Tâm né mình sang một bên tránh được lưỡi dao ác nghiệt thì hai tên đã cặp hai lưỡi giáo hai bên hông Thiết-Tâm, không cho phép được vùng vẫy nữa. Thiên-Đức lại chém Thiết-Tâm một dao nữa, Thiết-Tâm liền uốn người ra đằng sau tránh khỏi.

Đoàn-Thiên-Đức là một tay võ nghệ có hạng, thấy mình chém luôn hai dao vẫn không trúng Thiết-Tâm, lấy làm tức tối. Hắn rút ra một lưỡi dao nữa đặt lên bả vai Thiết-Tâm định xẻ Thiết-Tâm ra làm hai mảnh.

Quách-Khiếu-Thiên bị trói gần đó, thấy tính mạng của em mình sắp nguy, liền phóng chân đá vào Thiên-Đức một cước rất mạnh làm cho Thiên-Đức bật ngửa ra đằng sau, lưỡi dao rơi xuống đất. Khiếu-Thiên tuy bị trói chặt hai tay, nhưng sức mạnh như hổ, có bộ cước thật lợi hại. Thế cước mạnh như gió, tuy bị trói mà vẫn giữ được thăng bằng.

Thiên-Đức bị đòn cước bất ngờ đau quá, hét lên:

—Quân bay, hãy đâm chết bọn giặc này cho ta.

Một lũ Tổng binh được lệnh quan thầy, đều vác dao xúm vào hùng dũng đâm Khiếu-Thiên.

Khiếu-Thiên cứ dùng hai chân với thế «Uyên ương liên hoàn» đá bần bật. Hai tên Tổng binh nhào lặn. Tuy có sức khỏe song hai tay bị trói, Khiếu-Thiên không còn linh lợi được như lúc bình thường nên bị Thiên-Đức từ đằng sau phóng xỉa tới một mũi dao nơi vai, lút sâu đến cán.



Đứng bên chứng kiến, Thiết-Tâm đau đớn gâm lên như một con hổ đói. Chẳng biết sức mạnh vô hình nào đã thúc đẩy tình thương không giới hạn của anh em Dương-Quách, Thiết-Tâm cắn răng vùng một cái thật mạnh, sợi dây trói đứt phăng.

Được tự do, Thiết-Tâm nhanh như chớp tiến tới dùng quyền đánh vào hai tên Tổng binh văng ra hơn mười thước. Chàng cướp được ngọn giáo, xuất thế võ bí truyền hùng dũng như cọp vào rừng tả xung hữu đột, đánh chém một hồi, bọn quan quân đứa nào đứa nấy sợ hãi ôm đầu chạy.

Chỉ loáng mắt, Thiết-Tâm đã giết hơn mười mạng, máu hồng pha tuyết trắng. Các tên chỉ huy không còn dám ra lệnh nữa, mạnh ai nấy chạy. Còn quân lính như đàn ong vỡ tổ. Thiết-Tâm không thèm đánh giết nữa chạy lại nâng Khiếu-Thiên dậy. Bấy giờ Khiếu-Thiên mình đầm máu, mắt nhắm nghiền. Quá đau xót, Thiết-Tâm nước mắt tuôn tràn, cắn răng nói:

—Nếu không giết hết lũ giặc này, em quyết chẳng làm người.

Khiếu-Thiên mở mắt nhìn Thiết-Tâm chứa chan niềm luyến ái, chàng cố gượng cười nói:

—Em ! Chúng dã man quá ! Ngoài sức tưởng tượng của chúng ta ! Ta đã lắm ! Thôi em đừng quyến luyến đến ta nữa mà hỏng việc. Hãy trốn mau !

Thiết-Tâm nói:

—Để em cướp ngựa đưa đại ca ra khỏi chốn này.

Khiếu-Thiên đau quá không còn hơi sức để nói nữa, nằm lăn xuống đất. Thiết-Tâm vội xé áo đang mặc lau máu và băng bó vết thương. Nhưng ác thay, vết dao quá sâu, rách toẹt ra suốt từ bả vai đến gần bụng, mất đi một mảng thịt lớn, nên một cái áo không thể băng bó hết.

Qua một hồi ngất xỉu, Quách-Khiếu-Thiên hồi tỉnh, ú ớ nói:

—Hiền đệ hãy trốn đi... cứu lấy vợ và chị... Anh chẳng còn sống được...

Nói đến đấy, Khiếu-Thiên nhìn lại Thiết-Tâm một lần cuối cùng như trút vào Thiết-Tâm những gì yêu thương đau đớn trong lòng. Sau cái nhìn đó, Khiếu-Thiên từ từ nhắm mắt thiên thu.

Lưng trời, vài cánh chim bạt gió tung bay, thốt ra vài tiếng kêu lạnh lạnh như để chia buồn cùng khách anh hùng trong hoạn nạn.

Thấy Khiếu-Thiên đã chết, Thiết-Tâm đau đớn vô cùng. Tuy chỉ là anh em kết nghĩa nhưng tình thương không khác người ruột thịt. Vì quá cảm xúc trước cái chết của Khiếu-Thiên, Thiết-Tâm bị trào máu họng ra cả búng. Chàng quay đầu nhìn về phía xa thì thấy vợ và chị dâu mình đã lẫn vào đám loạn quân mất hút.

Bỗng Thiết-Tâm đứng phắt dậy nhìn vào tử thi Quách-Khiếu-Thiên nói:

—Đại ca ! Thế trước vong linh của đại ca, em xin thay mặt đại ca mà báo cứu này.

Dứt lời, Thiết-Tâm vác ngược ngọn giáo, chạy thẳng về phía quân binh trước mặt, hùng hổ như một con thú dữ.

Quan quân, sau một trận tán loạn hàng ngũ, chúng đã tụ họp lại thành đoàn. Đoàn-Thiên-Đức ngồi trên lưng ngựa, thấy Dương-Thiết-Tâm vùn vụt chạy đến, sợ hãi quát lớn:

—Hãy dùng cung nỏ bắn cho mau.

Tức thì hàng loạt tên bay véo véo, tua tủa về phía Thiết-Tâm.

Dương-Thiết-Tâm trong cơn nóng giận bất chấp cả hiểm nghèo múa giáo gạt tên, xông vào giữa đám quân mà đánh.

Một tên võ quan đón đầu vung đao nhằm ngay Thiết-Tâm chém xả xuống. Thiết-Tâm liền ngồi thụp xuống đất theo thế «thủy đề». Nhát đao của tên võ quan chém hút vào không khí nên mất thăng bằng, cả người và ngựa đều chệnh choáng. Thừa lúc võ quan chưa gượng lại được, Thiết-Tâm đâm một giáo, tên võ quan không đỡ nổi, lăn xuống ngựa chết tươi. Thiết-Tâm chống giáo, nhảy lên mình ngựa, ngồi uy nghi như một võ tướng cực kỳ dũng mãnh. Quan quân lại một lần nữa sợ hãi, nhau bỏ chạy.

Đánh đuổi một lúc, Thiết-Tâm bắt gặp một võ quan đang ôm một người con gái chạy như bay. Chàng liền nhảy xuống đất giết chết một viên Tổng binh đoạt lấy cung tên, rồi lên ngựa đuổi theo.

Chẳng bao lâu, Thiết-Tâm đã đuổi theo gần kịp, chàng trương cung nhằm tên võ quan đang ôm cô gái bắn tới. Mũi tên trúng vào đùi ngựa. Con ngựa lồng lên, làm cho tên võ quan đó té xuống đất. Thừa cơ hội, Thiết-

Tâm phi ngựa tới đâm một giáo, tên võ quan lia trần để lại người con gái nằm lăn trên mặt tuyết.

Người con gái đó chính là Bao thị. Khi đã thấy mặt chồng, Bao thị vừa tủi vừa mừng, chạy đến ôm lấy Thiết-Tâm mà khóc. Dương-Thiết-Tâm hỏi:

—Em ! Chị Quách đâu rồi ?

Bao thị vừa khóc vừa nói:

—Chị Quách ở phía trước đây. Chị cũng bị giặc bắt rồi.

Thiết-Tâm thất kinh buông vợ ra nói:

—Chết ! Em ở đây đợi anh, để anh đi tìm chị Quách đã.

Bao thị nhìn lại phía sau thấy quan quân đèn đuốc sáng ngời đang hùng hổ đuổi tới, nàng nói:

—Kia kìa ! Mặt sau quân lính đã đuổi đến. Anh nữ nào bỏ em lại đây một mình sao ?

Dương-Thiết-Tâm nhìn mặt vợ thở dài nói:

—Đại ca đã chết rồi ! Hoàn cảnh này bắt buộc anh phải tìm lấy chị để giữ lấy dòng máu của họ Quách. Nếu trời chưa dứt nghĩa chúng ta, vợ chồng ta sẽ gặp nhau.

Bao thị nghe nói kinh hãi bám chặt vào cổ Thiết-Tâm khóc lóc:

—Anh ơi ! Vợ chồng ta sống với nhau bao ngày đầm ấm, anh nữ nào bỏ em trong ly loạn. Em quyết không thể rời anh.

Thiết-Tâm nghe vợ nói lòng đau như cắt. Nhưng con người hào kiệt họ Dương này đã từng quên mình dốc lòng vì bạn, thì dù Bao thị có nước nỡ đến đâu chàng cũng không thể lo cho vợ mình mà bỏ người chị dâu đi được, nhất là lúc này Quách-Khiếu-Thiên đã chết. Bởi vậy Thiết-Tâm ghì chặt vợ vào lòng, như để gián tiếp từ biệt phút cuối cùng, rồi chàng gỡ hai cánh tay mềm yếu của vợ, tung mình dậy, vác giáo chạy về phía trước.

Nhưng độ mười bước, chàng nghe tiếng của Bao thị khóc rống lên và đằng sau quan quân rầm rộ đuổi đến, hướng về phía Bao thị. Thiết-Tâm quả thực đau lòng, chân chàng bước ngập ngừng, đưa vạt áo dòng nước mắt. Tuy nhiên, chàng không thể quên nghĩa kim bằng, quên cái chết của

Khiếu-Thiên, và quên lúc đã vái nhau tám lạy để kết nghĩa đồng sinh tử được. Ấy vậy, chàng phải hy sinh phần mình để bảo tồn cho chị dâu vậy.

Thiết-Tâm chạy riết về đằng trước đánh rốc vào đám quân binh, cướp được ngựa, uy phong lẫm liệt. Chàng bắt sống được một tên quân cật vấn thì hấn khai Lý thị đã bị lạc vào đám loạn quân rồi.

Biết được tin ấy, Thiết-Tâm giục ngựa chạy như bay. Qua một bụi rậm bên đường, chợt nghe có tiếng đàn bà quát mắng lao xao, chàng sinh nghi quày ngựa lại, rẽ cương về phía đó thì quả nhiên hai tên quân đang giằng co Lý thị định giở trò hãm hiếp. Cả giận, chẳng thềm nói nửa lời Thiết-Tâm phóng ngọn giáo đâm chết hai tên quân và đỡ Lý thị dậy.

Lúc đó Lý thị đầu bù tóc rối, mặt mũi lem luốc vì nàng vừa chống cự với hai tên quân bắt lương đó. Thấy Thiết-Tâm đến cứu, Lý thị vừa mừng vừa tủi. Thiết-Tâm đỡ Lý thị lên yên rồi dắt ngựa chạy trở lại chỗ cũ để tìm vợ.

Nhưng khi đến nơi thì không thấy Bao thị đâu cả. Bốn bề lặng ngắt như tờ, cũng không thấy bóng một tên quân nào nữa. Nhìn trên mặt tuyết thì thấy dấu chân ngựa giẫm nát một vùng, và có dấu một người bị kéo đi còn in rõ môn một. Thiết-Tâm biết là Bao thị đã bị chúng bắt, và nàng đã chống cự. Chàng vội dắt ngựa chạy theo dấu vết đó. Và cứ thế chạy mãi thì đến một cánh rừng hoang.

Bỗng bên đường nổi một hồi tù và, rồi một bọn người khỏe mạnh, mặc quần áo đen dẫn đầu là một viên tướng to lớn tay cầm một cây lang nha bổng ra đón đánh. Viên tướng áo đen hét lên một tiếng, dùng lang nha bổng chém vút qua đầu Thiết-Tâm. Thiết-Tâm đưa giáo ra đỡ. Chỉ trong loáng mắt viên tướng áo đen đã đánh ra liên tiếp đến mười mấy đường rất gọn gàng và lanh lẹ.

Thiết-Tâm thấy người ấy bỗng pháp tinh thực, nghĩ thầm: “Người này có tư thế của các tay giang hồ cự phách, khác hẳn với lối võ của các tướng lãnh Trung Hoa. Hồi trước ta được biết những tay hào kiệt võ lâm Trung-Hoa mỗi người sử dụng mỗi thứ vũ khí không giống nhau, nhưng hiếm nhất là loại vũ khí «lang nha bổng». Vũ khí này là một bộ răng nanh chó sói, hết sức nặng và công kình, nếu không có một sức mạnh phi thường thì không thể nào sử dụng nổi.”

Thật vậy, thời trước ở Lương-Sơn-Bạc, có một vị hảo hán tên «Tích-Lịch-Hỏa Tần-Minh» dùng thứ võ khí này mà khắp trong thiên hạ không một ai địch nổi. Thời nay, giặc Kim vào cướp nước các quan tướng họ đều quen sử dụng loại Lang nha bổng, vì lẽ người Kim sinh trưởng ở mạn Liêu-Đông là cõi đất lạnh, gân cốt cứng rắn, vóc người đầy đà cao lớn.

Bởi vậy, từ khi có giặc Kim đến nay vua quan vì xa lìa dân chúng, trăm họ sợ hãi ghê tởm lối tàn ác của quân giặc, tản cư lánh nạn đến những nơi hẻo lánh. Các cụ già phần đông còn nhắc nhở đến loại võ khí của người Kim để chế nhạo cái bất tài bất lực của triều Tống.

Ví dụ một người hỏi: “Người Kim có cái gì làm cho chúng ta phải sợ ?” Người khác đáp: “Họ có Ngột-Truật !” Người nầy nói: “Nước họ có Ngột-Truật thì nước ta có Hàn thiếu bảo không địch nổi sao ?” Người kia nói: “Nước Kim có ngựa «quẩy tử» cắp con nít chạy veo veo.” Người nầy nói: “Thế thì nước ta cũng có dao «ma trát» chém đứt cổ chúng đi.” Người kia nói: “Nước Kim có Lang nha bổng.” Người nầy đáp: “Thế thì bọn ta đã có «Lọng thiên linh».”

Lọng thiên linh là cái sọ trên đầu người. Người Kim dùng Lang nha bổng mà đánh thì người nước Tống chỉ biết chìa đầu ra chống đỡ mà thôi.

Tuy là câu chuyện trào phúng, song hàm ý mỉa mai, căm hờn thái độ tàn ác của giặc Kim và chê trách cái bất tài của nhà Tống vậy.

Dương-Thiết-Tâm cùng với người lạ mặt sử dụng Lang nha bổng đánh nhau một hồi, Thiết-Tâm xem lối đánh biết người đó là tướng nước Kim. Nhưng chàng thắc mắc: “Tại sao quân Kim lại có thể đồn trú nơi đây, một địa khu nằm trong đất Tống.” Nhưng trong khoảnh khắc Thiết-Tâm đoán biết bọn gian thần đã đem giặc vào nội địa để sách nhiễu lương dân.

Chàng liền trở hết thần lực múa giáo vun vút, rồi liền thế đâm tên tướng Kim một giáo sa xuống ngựa. Cả lũ lâu la đều kinh hãi, vừa kêu cứu vừa bỏ chạy vào rừng.

Thiết-Tâm lùi lại phía sau toan hỏi Lý thị điều gì thì bất thần một mũi tên từ trong rừng rậm bay vút ra cắm phập vào mạng mỡ của Thiết-Tâm.

Lý thị trông thấy thất sắc ré lên và hỏi:

—Thúc thúc có làm sao chẳng ?

Thiết-Tâm bị mũi tên biết mình khó sống, nhưng chàng cương quyết giết cho hết bọn lâu la này để kiếm lối cho Lý thị trốn thoát. Chàng liền cử thương lên, nhưng mũi tên làm cho chàng đau nhói. Thiết-Tâm ghé lại gần nhãn mặt bảo Lý thị:

—Tẩu tẩu hãy rút giùm mũi tên cho tiểu đệ.

Lý thị kinh hãi, tay cầm đốc tên, run bần bật, miệng khóc mếu máo, không làm sao nhổ ra được. Thiết-Tâm gục đầu xuống, tay phải giữ thương, tay trái nắm đốc tên, ráng sức nhổ mạnh lên một cái, mũi tên kéo ra cả một miếng thịt lớn. Đầu mũi tên ngập máu, sâu tới hơn ba tấc, mũi tên bằng đồng nhọn hoắt, sau chuôi có kết một chòm lông điều sặc sỡ và có khắc mấy chữ «Hoàng-Nhan-Liệt»

«Hoàng-Nhan» thuộc vào hoàng tộc nước Kim. Kể từ chúa Kim cho tới các hàng thống quân Đại tướng đều là người trong họ «Hoàng-Nhan» cả. Bởi vậy, khi thấy chữ khắc «Hoàng-Nhan-Liệt», Thiết-Tâm trợn mắt nói lớn:

—Ghê gớm chưa ! Quan tướng nhà Tống đã cấu kết với giặc Kim để mượn tay sát hại lương dân.

Dứt lời, Thiết-Tâm cầm mũi tên đó trao cho Lý thị và nói:

—Xin tẩu tẩu giữ mũi tên này và nhớ lấy ba chữ «Hoàng-Nhan-Liệt» để sau này nhờ diệt nhi báo cừu cho tiểu đệ.

Đoạn, Thiết-Tâm vung giáo chạy vào rừng, quyết đem sức tàn để giết giặc. Nhưng sức người có hạn, vết thương quá trầm trọng, máu tươi chảy vọt ra từng vòi, chỉ chốc lát, mặt mày Thiết-Tâm xám nhạt không thể cất bước đi nổi nữa. Chàng hét lên một tiếng, té xỉu xuống đất và trút linh hồn khi mối thù chưa trả được.

Lý thị trông thấy quá đau lòng, nhảy xuống ngựa, ôm thi thể Thiết-Tâm khóc rống lên, thương cho một tâm hồn cao thượng đã đem mình hiến trọn cho nghĩa kim băng.



Nhắc lại Bao thị từ lúc bị Thiết-Tâm bỏ rơi lại để đi tìm Lý thị, nàng vật mình nằm lăn trên mặt tuyết khóc suốt mướt. Chỉ chớp mắt, quan binh đã lũ lượt kéo đến. Nàng đang tìm chỗ ẩn núp thì bị một toán lính xông đến ôm xốc nàng vút lên lưng ngựa. Một tên võ quan cười lớn, nói:

—Chúng ta bắt có hai thằng giặc mà bắt không nổi lại còn bị tổn thất quá nhiều.

Một tên võ quan khác nói:

—Lão Chung này rất là gian khổ, chốc nữa về báo cáo lại đại công, chắc chắn phải được lãnh thưởng ít nhất ba bốn mươi lượng.

Tên võ quan kia ngẩng đầu lên có vẻ tự cao, lỏng buông tay khẩu rồi ra lệnh thu quân. Tiếng tù và rúc lên một hồi dài vang vang trong gió sớm.

Bao thị ngồi trên yên ngựa, lòng cay đắng bội phần, nhớ đến Thiết-Tâm nàng lo lắng chẳng biết tánh mạng chồng nàng ra sao. Lúc ấy trời đã hửng sáng, trên đường rải rác vài khách bộ hành đi lại. Nhưng trông thấy có quân lính rầm rộ, ai nấy đều tìm nơi lẩn tránh.

Bao thị lúc đầu bị ném lên yên ngựa, nàng có cảm giác là bọn quan quân độc ác kia sẽ làm hại đến thân nàng. Nhưng may sao chúng đối xử với nàng rất tử tế.

Đi được vài dặm, thành linh phía trước mặt có tiếng trống thúc liên hồi, rồi một bọn người mặc áo đen, tay cầm dao nhọn xông ra chặn lối. Người cầm đầu quát lớn:

—Bọn lính tráng chúng bay xưa nay chỉ sát hại lương dân. Muốn sống phải xuống ngựa nạp mình, bằng cưỡng lại sẽ bị chết cả lũ.

Viên võ quan điều khiển quân lính tức giận, giục ngựa tới trước hét to:

—Bọn giặc cỏ này gan thật, gần kinh đô thế này mà dám ẩn núp ngăn đón thiên binh. Chúng bay sẽ phải chết.

Tên võ dũng áo đen chẳng thèm đối đáp, vung dao xông vào đám quân lính đâm chém. Cả hai bên đánh nhau kịch liệt. Quan quân tuy đông, nhưng bọn người áo đen kia ai nấy vũ dũng tinh thực, nên đánh nhau một lúc lâu mà vẫn chưa phân thắng bại.

Bao thị thấy thế vui mừng, bụng bảo dạ: “Biết đâu bọn người áo đen này là bạn với chồng mình, được tin gia đình mình bị nạn nên phục binh giải cứu.” Nàng ngồi một mình trên lưng con ngựa hồng, đưa mắt quan sát thế trận của hai bên.

Bỗng trong trường hỗn chiến có một mũi tên bắn vọt về phía Bao thị. Mũi tên găm vào móng ngựa, làm con ngựa nàng cỡi đau quá hí lên một tiếng, chụm bốn vó chạy như bay về phía Bắc.

Bao thị thất kinh, sợ té, nằm rạp xuống ôm vào cổ ngựa, nhắm mắt, để mặc cho ngựa muốn chạy về đâu tùy ý. Chạy xa mấy dặm, con ngựa vẫn chẳng chịu dừng. Rồi từ phía sau, Bao thị nghe có tiếng vó ngựa đuổi theo rất gấp. Nàng quay đầu, hé mắt nhìn, thấy phía sau một chàng kỵ mã buông cương cho ngựa sai theo như tên bắn.

Chỉ chốc lát, chàng kỵ mã đã đuổi theo kịp ngựa nàng và tung ra một sợi dây dài. Sợi dây ấy đánh vút một cái tròng vào cổ ngựa nàng khiến con ngựa nàng đang chạy nhanh bỗng đứng phắt lại. Bao thị mất thăng bằng ngã lăn từ trên mình ngựa xuống đất bất tỉnh.

Bao thị đã bị khốn đốn từ nửa đêm đến giờ, lại trải qua bao chuyện kinh hoàng khủng khiếp, phần lo cho bạn, phần ái ngại cho chồng, đến lúc này nàng lại bất đồ té ngựa thì làm sao nàng còn có sức chịu đựng nữa. Trước mắt nàng như một đám mây đen bao phủ, mặt nàng xây xẩm, nàng ngất đi không còn biết gì nữa. Đóa hoa phù dung kia như gặp phải cơn bão táp mưa sa.

Đến khi nàng giật mình tỉnh lại thì lạ thay, nàng thấy mình nằm trên một chiếc giường có trải đệm, đắp chăn chiên rất ấm ! Bao thị cứ tưởng mình đang nằm trong giấc mơ, nhưng không, nàng nhìn rõ có một lọ bông để trên bàn gần đó, rất đẹp. Nàng đang nằm trong một căn phòng chung quanh có màn gió, và có đủ dụng cụ cần thiết hàng ngày.

Bao thị quay mình nhìn lên phía đầu giường thì thấy ánh một ngọn đèn dầu leo lét, và một người đàn ông đang ngồi trên một chiếc ghế.

Gã đàn ông khi nghe tiếng giường chuyển động, biết Bao thị đã tỉnh, vội vàng đứng dậy vén màn, rón rén nhìn vào hỏi:

—Cô nương đã tỉnh rồi ư ?



Tuy tinh thần chưa được hoàn toàn bình phục, Bao thị thoáng nhìn người đàn ông, nàng có cảm giác như nàng đã trông thấy một lần ở nơi nào vậy. Nàng nhắm nghiền mắt lại để suy nghĩ.

Người áo đen đặt tay lên trán nàng miệng nói rất nhỏ như nói một mình:

—Hãy còn nóng lắm ! Phải mời lang y đến điều dưỡng mới được.

Bao thị, qua cơn tỉnh nàng lại mê thiếp đi, rồi tỉnh lại. Cơn mê cơn tỉnh cứ chập chờn mãi. Một lúc sau nàng cảm thấy như có ai đến cầm tay mình xem mạch và hình như có người gọi mình dậy uống thuốc thì phải.

Thế rồi Bao thị lại thiếp đi, qua một lúc nàng giật mình kêu lớn:

—Thiết-Tâm ! Thiết-Tâm ! Anh ơi ! Đợi em đi với !

Chợt có một bàn tay vỗ nhẹ vào vai nàng an ủi. Lần sau, Bao thị tỉnh lại thì trời đã sáng rõ. Nàng rên lên một tiếng rồi ngồi phắt dậy. Một người đàn ông chạy đến, đứng chặn ngoài rèm hỏi vọng vào:

—Cô nương có muốn dùng cháo chưa ?

Thấy Bao thị không đáp, người đó rón rén bước vào. Khi đã trông thấy rõ mặt, Bao thị hết sức kinh ngạc vì gã đàn ông này đúng là thanh niên mà nàng đã cứu sống dạo trước. Bao thị nghiêm nghị nhìn thanh niên hỏi:

—Đây là đâu ? Chồng ta ở nơi nào rồi ?

Thanh niên lấy tay ra hiệu bảo Bao thị nói nhỏ và đáp bằng một giọng thiết tha:

—Tiện nhân cùng vài người bạn đi du ngoạn, bỗng gặp bọn quan quân tàn bạo lấy làm bất bình, nên tiện nhân đánh cứu được cô nương lại là người ân của tiện nhân thuở nọ.

Bao thị thở dài chưa nói gì thì thanh niên đã ghé vào tai nàng nói nhỏ:

—Ngoài đường bọn quan quân vẫn còn truy nã chúng tôi rất gấp. Hiện tại, chúng ta còn đang ẩn trốn trong nhà một nông phu. Lúc ngộ biến phải từng quyền, xin cô nương cho phép tiện nhân tôi được nhận cô nương làm vợ để tránh lối tra hỏi của binh triều.

Bao thị nghe nói bảo phải giả làm chồng vợ lấy làm xấu hổ, mặt đỏ bừng, quay đi nơi khác. Thanh niên kia phân trần lợi hại một lúc, nàng mới gật đầu nhận lời và hỏi:

—Thế thì chồng của ta đâu ?

Thanh niên đáp:

—Cô nương hãy còn yếu không tiện nói ra chuyện đó. Xin đợi lúc nào cô bình phục, tiện nhân sẽ thuật rõ ngọn ngành.

Nghe giọng nói nửa kín nửa hở của thanh niên, Bao thị sanh nghi, lo chồng mình gặp chuyện chẳng lành. Nàng tung chăn ngồi dậy, ghé miệng gần thanh niên cất vấn:

—Thế nào ? Người nói sao ? Ta cần biết hiện giờ chồng ta ở đâu ?

Thanh niên im lặng không đáp. Một lúc sau, chàng mới lảng sang chuyện khác:

—Cô nương đã muốn ăn uống gì chưa ? Lúc này sức khỏe của cô nương là quý hơn cả.

Bao thị vẫn giữ lấy câu hỏi của mình:

—Chồng ta có lẽ đã chết rồi chăng ?

Thanh niên khẽ gật đầu, đáp nhỏ:

—Vâng ! Thưa cô nương, anh hùng ấy đã bị quân tàn bạo giết mất rồi.

Bao thị nghe dứt lời, vật mình xuống nệm chết ngất đi một lúc lâu mới hồi tỉnh. Nàng lăn lộn, khóc sụt mướt một lúc rồi lại mê thiếp đi. Thanh niên vẻ mặt rầu rầu, cố tìm lời khuyên nhủ.

Sau khi tỉnh lại, Bao thị gạt nước mắt hỏi thanh niên:

—Người có biết chồng ta hình vóc thế nào không mà dám đoán quyết rằng đã bị quan quân sát hại ?

Thanh niên đáp:

—Tiện nhân có trông thấy. Lang quân của cô nương người cao lớn đầy đà tay cầm một cây giáo dài...

Bao thị khóc rống lên, ngắt lời:

—Đúng rồi ! Đúng rồi ! Trời ơi !

Bao thị nghĩ đến tình nghĩa vợ chồng bị chia lìa nên quá cảm xúc lại ngã lăn xuống giường ngất lịm đi. Rồi suốt ngày, nàng chẳng hề ăn uống gì cả, một hai quyết chết theo chồng.

Thanh niên tính nết ôn hòa, dung dị, chẳng dám ép nàng ăn uống, cũng chẳng làm điều gì phật ý nàng, chỉ đứng bên cạnh tìm lời khuyên giải, nét mặt cũng rất buồn rầu như người trong cuộc.

Bao thị thấy thanh niên hết sức chiều chuộng mình, lấy làm lạ hỏi:

—Người tên họ là gì ? Tại sao biết ta lâm nạn mà cứu ?

Thanh niên suy nghĩ một chút rồi ôn tồn đáp:

—Tội họ Nhan tên Liệt, được dịp cứu nương tử thật là chuyện ba sinh hữu hạnh. Biết đâu đó không phải là duyên trời xui khiến.

Lời nói của thanh niên thốt ra với một hàm ý không đẹp. Bao thị bất bình quay mặt vào trong không thèm nói chuyện nữa. Chợt như nàng nhớ ra chuyện gì, quay lại hỏi:

—Theo ta đoán thì có lẽ người và lũ quan quân kia là đồng bọn thì phải.

Nhan-Liệt nghe câu nói đó có vẻ sợ hãi, vội phân trần:

—Trời ơi ! Sao cô nương lại dạy như vậy ?

Bao thị nói:

-Thế người chẳng phải là một người trong đám quan quân trước kia bị Khuu đạo trưởng đánh bị thương đó sao ?

Nhan-Liệt đáp:

—Hồi đó quả thực tiện nhân gặp bước không may ! Tiện nhân đi từ phía Bắc lần về Lâm-An, khi vừa đến thôn trang bỗng đụng phải mũi tên oan nghiệt đó. Nếu chẳng được cô nương giàu lòng nhân cứu sống thì còn đâu mà cứu cô nương. Còn về việc quan quân nã tróc đạo nhân, thật ra tiện nhân không hề biết.

Nghe mấy lời phân trần, Bao thị dịu hẳn mặt lại, nói:

—A ! Thế người là kẻ qua đường chứ không phải là bè lũ gian ác. Vậy thì ta cứu người hôm nọ, hôm nay người cứu ta để trả ơn chẳng ?

Thanh niên nói:

—Đó chỉ là việc trời xui khiến !

Bao thị đem đầu đuôi câu chuyện quan quân tróc nã Khưu-Xứ-Cơ VÀ Khưu-Xứ-Cơ đã đánh giết thế nào kể lại một hồi.

Nhan-Liệt càng nghe càng sợ hãi, mặt mày biến sắc, chân tay run lẩy bẩy. Bao thị trông thấy thế, lấy làm lạ hỏi:

—Sao thế ? Tại sao người nghe ta kể câu chuyện đó lại sợ sệt như vậy?

Nhan-Liệt giật mình, gượng cười nói:

—Dạ đúng thế ! Tiện nhân đặt mình vào hoàn cảnh của cô nương mà khiếp sợ khi nghĩ đến quan quân đuổi bắt cô nương.

Bao thị khóc lớn nói:

—Ngày nay chồng ta đã không còn trên dương thế, ta cũng chẳng cần sống nữa. Vậy người hãy tìm đi nơi khác. Thân ta thế nào mặc kệ.

Nhan- Liệt nghiêm sắc mặt nói:

—Thưa cô nương ! Ngày nay chẳng may đức lang quân bị bỏ mình vì lũ quan quân độc ác kia, lẽ ra cô nương phải nghĩ đến việc trả thù, cố sao tìm cái chết vô ích. Tiện nhân chắc rằng nếu cô nương chết một cách yếu hèn như vậy thì vong hồn của kẻ dưới cửu tuyền sẽ đau đớn lắm.

Bao thị nghe nói nhịn khóc, rồi tỏ ý phàn nàn:

—Trời ơi ! Ta là một người đàn bà, một kẻ góa bụa tay yếu chân mềm làm sao báo cừu cho chồng ta được ?

Nhan-Liệt tỏ vẻ phẫn nộ, đứng dậy nghiêm trang nói:

—Tiện nhân dẫu là kẻ bất tài quyết vì cô nương mà báo cừu cho vị anh hùng quá cố. Nhưng chẳng biết cô nương đã biết kẻ thù tên là gì không ?

Bao thị suy nghĩ một lúc như để nhớ lại rồi nói:

—Thống suất quan quân tên là Đoàn-Thiên-Đức, góc trán có một cái sẹo và nơi gò má có một nốt ruồi đen.

Nhan-Liệt tỏ vẻ vui mừng đáp:

—Đã nhớ được họ tên, vết tích thì việc báo cừu chẳng khó gì.

Dứt lời, Nhan-Liệt chạy xuống nhà bếp tự tay bưng một tô cháo đem đến trước mặt Bao thị nói:

—Nương tử phải giữ lấy sức khỏe thì mới lo việc báo cừu được.

Bao thị cho là có lý, bỏ hẳn ý định tuyệt thực chết theo chồng, đón lấy bát cháo cố ăn cho hết.

Sáng hôm sau, Bao thị dậy sớm thay quần áo, chải lại đầu tóc rồi lấy chút vải trắng kết thành một bông hoa nhỏ buộc lên mái tóc thay khăn bó để tang chồng. Nhìn vào gương, nàng thấy nhan sắc kiều diễm của mình động lòng nhớ đến những kỷ niệm xa xưa chung sống với Thiết-Tâm, bất giác nàng thở dài, sụt sùi khóc. Nhan-Liệt từ bên ngoài rón rén bước vào, đợi cho nàng hết khóc mới ôn tồn nói:

—Ngoài đường quân binh đã rút hết. Vậy chúng ta phải mau tìm nơi tẩu thoát.

Bao thị lau nước mắt, theo Nhan-Liệt bước ra sân. Nhan-Liệt móc trong hồ bao lấy ra vài nén bạc trao cho chủ nhà để tạ ơn, rồi dắt hai con ngựa lại. Con ngựa của Bao thị bị tên vừa rồi được Nhan-Liệt nhổ tên xúc thuốc nên vết thương đã lành hẳn.

Bao thị leo lên lưng ngựa, tay cầm cương, hỏi Nhan-Liệt:

—Đi đâu bây giờ ?

Nhan-Liệt ra dấu bảo Bao thị đừng hỏi chuyện đó, sợ người ngoài hay được. Chàng chỉ đáp gọn:

—Xin cô nương cứ theo tôi.

Rồi cả hai con ngựa đều hướng về phía Bắc. Đi được vài dặm, đèn chổi vắng người, Bao thị hỏi Nhan-Liệt:

—Người định đem ta về đâu thế này ?

Nhan-Liệt đáp:

—Chúng ta hãy tạm vòng quanh xóm lẩn tránh và xem quan quân đã rút khỏi nơi này chưa đã. Đồng thời chúng ta nên tìm thi thể của ông nhà mai táng rồi sẽ tìm bắt Đoàn-Thiên-Đức mà trả thù.

Bao thị vốn tánh nhu mì và chung thủy, nghe Nhan-Liệt sắp xếp chu đáo và thiện cảm với chồng mình nên bắt đầu tin cậy. Nàng liền sửa đổi cách xưng hô cho hợp với người ơn. Nàng nói:

—Nhan tướng công ! Ta nay biết lấy gì báo đáp tấm lòng vàng của tướng công đối xử với ta ?

Nhan-Liệt lòng như nở hoa, hớn hở nói:

—Tính mệnh của tôi do cô ơn của nương tử tái tạo. Từ đây thân xác của tôi hoàn toàn thuộc quyền nương tử sai bảo, dù có tan xương nát thịt, tôi cũng vui lòng.

Hai người lại giục ngựa buông cương đi mãi đến lúc chiều tà.

Chiều hôm đó, hai người đến trấn thượng thuộc đất Tràng-An vào một lữ điểm, thuê phòng ngủ trọ. Trước mặt chủ quán, Nhan-Liệt xưng là hao vợ chồng để được thuê hẳn một căn phòng kín đáo, chắc chắn và sang trọng. Bao thị trong lòng không vui về lối xưng hô phũ phàng như vậy, nàng ừ ừ chẳng nói một lời.

Suốt buổi cơm chiều, Bao thị nghĩ tới cây đoản kiếm Khưu-Xứ-Cơ tặng cho hồi trước mà Dương-Thiết-Tâm giao cho nàng cất giữ trong mình để hộ thân. Nàng định bụng, đêm nay lúc đi ngủ, nếu Nhan-Liệt giở trò vô lễ, chạm đến mình nàng, thì nàng sẽ dùng kiếm ấy tự sát để bảo tồn tiết hạnh.

Nhưng trái với ý nghĩ của nàng, đêm ấy trước khi vào phòng ngủ Nhan-Liệt gọi tửu bảo đem cho mình hai tấm nệm. Rồi chàng đóng chặt cửa lại, trải tấm đệm dưới đất nằm gọn vào đó, gọi Bao thị nói:

—Chúc nương tử ngon giấc.

Bao thị nằm trên giường không khỏi lo lắng, nghĩ ngợi lung tung chẳng hiểu anh nầy bụng dạ ra làm sao cả. Nàng nghĩ thầm: “Biết đâu chàng ta giả vờ như thế để cho mình tin.”

Nhưng chỉ một lúc Nhan-Liệt đã ngủ say, tiếng ngáy khò khò.

Bao thị luôn luôn thao thức, thở ngắn than dài. Sau vì mệt quá, nàng xách luôn ngọn đèn để gần đầu giường và để nguyên áo rón rén nằm xuống, tay mân mê đốc dao thủ thế.

